

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 60 /2026/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 357/2025/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4661/TTr-SXD ngày 12 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 8 năm 2026.
- Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. 



3. Trường hợp đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành mà hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu hoặc hạ tầng kỹ thuật của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chưa đồng bộ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cho đến khi hoàn thành việc nâng cấp, chuẩn hóa và kết nối.

4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị;
- VP UBND tỉnh;
- TT ĐH thông tin tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, CTXD.

gaur

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Phong Phú



QUY CHẾ

Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 60 /2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp trong các hoạt động sau:

1. Thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.
2. Chia sẻ, cung cấp và kết nối dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.
2. UBND các xã, phường, đặc khu (sau đây viết tắt là UBND cấp xã).
3. Chủ đầu tư các dự án bất động sản; tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh.
4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp và khai thác thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Chương II

NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Việc phối hợp trong xây dựng, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

1. Thực hiện theo đúng các quy định tại khoản 2, 5, 7 Điều 4 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (gọi tắt là Nghị định số 357/2025/NĐ-CP).
2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc cung cấp và cập nhật dữ liệu.
3. Dữ liệu trước khi tích hợp vào hệ thống phải được kiểm tra, rà soát nhằm bảo đảm tính thống nhất và tránh trùng lặp.
4. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Trách nhiệm chung của các cơ quan, tổ chức.

1. Trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp thông tin, dữ liệu được quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kiểm tra, rà soát và chỉnh sửa dữ liệu khi cần thiết.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản định kỳ trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý công bố.

Điều 5. Trách nhiệm xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Xây dựng thực hiện các nội dung quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 6. Tạo lập và gắn thông tin tài khoản định danh điện tử

Sở Xây dựng thực hiện gắn thông tin tài khoản định danh điện tử phục vụ kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn gồm:

1. Các sở, ngành, xã, phường, đặc khu trên địa bàn có liên quan;
2. Chủ đầu tư các dự án bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn.

Chương III

PHỐI HỢP CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 7. Tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai việc thu thập, rà soát, tổng hợp và cập nhật thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ đầu tư dự án bất động sản; tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý cho Sở Xây dựng.

3. Việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu được thực hiện theo đúng cấu trúc dữ liệu và các biểu mẫu báo cáo do Bộ Xây dựng quy định tại từng thời điểm. ld

4. Trường hợp Bộ Xây dựng điều chỉnh cấu trúc dữ liệu hoặc biểu báo cáo trên hệ thống thì việc cung cấp thông tin, dữ liệu thực hiện theo quy định mới kể từ thời điểm áp dụng.

Điều 8. Phân công cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin các Đề án; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo khoản 2 Điều 14 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Thông tin, dữ liệu về nhà ở công vụ theo khoản 2 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

c) Thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản theo Điều 22 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

d) Thông tin, dữ liệu về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản theo Điều 23 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

đ) Thông tin, dữ liệu về cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản theo Điều 24 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

e) Thông tin, dữ liệu về đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư theo Điều 25 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. UBND cấp xã là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin, dữ liệu về các chương trình hỗ trợ về nhà ở theo khoản 3 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản thông qua công chứng, chứng thực theo khoản 2 Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

c) Thông tin về sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân theo Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

d) Thông tin về thụ hưởng chính sách, hỗ trợ nhà ở theo Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

3. Thống kê tỉnh là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở trong tổng điều tra dân số và nhà ở; điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ theo quy định khoản 4 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

4. Chủ đầu tư dự án bất động sản là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin, dữ liệu về dự án nhà ở theo Điều 15 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Thông tin, dữ liệu về các loại nhà ở khác theo khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP. 

c) Thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

d) Thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo từng loại hình bất động sản theo khoản 1 Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

đ) Thông tin về hợp đồng giao dịch bất động sản theo khoản 3 Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

5. Tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu theo Điều 22 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

6. Tổ chức hành nghề công chứng là đầu mối tổng hợp và cung cấp thông tin, dữ liệu theo khoản 2 Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

7. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý được giao, có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, dữ liệu có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản theo đề nghị của Sở Xây dựng hoặc cơ quan có thẩm quyền; đồng thời tham gia phối hợp trong việc rà soát, xác minh và hoàn thiện thông tin, dữ liệu khi cần thiết.

Điều 9. Đơn đốc và kiểm tra việc cung cấp dữ liệu

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, đơn đốc và kiểm tra việc cung cấp thông tin, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định, Sở Xây dựng tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ Quy chế này xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

3. Chủ đầu tư dự án bất động sản; tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cung cấp, cập nhật, chia sẻ và khai thác thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan./.